ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 629 /KH-UBND	*An Giang, ngày 27 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND ngày 22/9/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí thành lập và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng; mức bồi dưỡng, hỗ trợ đối với người được huy động, người tham gia phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND ngày 22/9/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí thành lập và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng; mức bồi dưỡng, hỗ trợ đối với người được huy động, người tham gia phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn tỉnh An Giang *(viết tắt là Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND)*; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, thống nhất và hiệu quả Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND trên địa bàn tỉnh; bảo đảm việc áp dụng các quy định về tiêu chí thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng và mức bồi dưỡng, hỗ trợ đối với người được huy động, người tham gia phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đúng quy định.

- Rà soát, thành lập, kiện toàn Đội dân phòng tại các khóm, ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh bảo đảm đúng tiêu chí, số lượng thành viên theo quy định; xây dựng lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ *(viết tắt là PCCC và CNCH)* tại chỗ đáp ứng yêu cầu xử lý ban đầu các vụ cháy, sự cố, tai nạn xảy ra trên địa bàn.

- Xác định rõ trách nhiệm của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trong tổ chức, quản lý, hướng dẫn, huấn luyện và bảo đảm điều kiện hoạt động của Đội dân phòng.

- Bảo đảm việc thực hiện chế độ bồi dưỡng, hỗ trợ đối với người không thuộc lực lượng PCCC và CNCH khi được huy động, tham gia chữa cháy, CNCH theo đúng đối tượng, mức hưởng và quy định của Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND.

2. Yêu cầu:

- Việc triển khai phải bảo đảm đúng quy định của pháp luật, phù hợp tình hình thực tế địa bàn; không làm phát sinh thêm tổ chức, lực lượng ngoài quy định.

- Việc thành lập, kiện toàn Đội dân phòng phải gắn với đặc điểm dân cư, số hộ gia đình và điều kiện thực tế của từng khóm, ấp, khu phố; ưu tiên thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tham gia Đội dân phòng theo quy định.

- Phân định rõ trách nhiệm giữa Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã và cơ quan Cảnh sát PCCC và CNCH; bảo đảm Đội dân phòng được quản lý, hướng dẫn, huấn luyện và duy trì hoạt động thường xuyên.

- Bảo đảm kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách đúng chế độ, chính sách, tiết kiệm và hiệu quả.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết:

Tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý; đồng thời đẩy mạnh tuyên truyền đến Nhân dân về việc xây dựng, duy trì hoạt động của lực lượng dân phòng, vai trò, trách nhiệm của thành viên Đội dân phòng; vận động người dân tích cực tham gia công tác PCCC và CNCH tại địa phương; phổ biến các quy định về quyền lợi, trách nhiệm và mức bồi dưỡng, hỗ trợ đối với người được huy động, người tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo Nghị quyết.

- Cơ quan chủ trì:

+ Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết trong cơ quan, đơn vị, địa phương; triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao.

+ Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Báo và phát thanh, truyền hình An Giang, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các nội dung của Nghị quyết trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở; chú trọng tuyên truyền về vai trò của lực lượng dân phòng, vận động Nhân dân tham gia công tác PCCC và CNCH, nâng cao nhận thức về chế độ bồi dưỡng, hỗ trợ theo quy định.

+ Báo và phát thanh, truyền hình An Giang phối hợp Công an tỉnh xây dựng, đăng tải, phát sóng tin, bài, phóng sự tuyên truyền về Nghị quyết; tăng cường phổ biến đến Nhân dân về vai trò, hoạt động của lực lượng dân phòng và các chế độ, chính sách có liên quan.

+ Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu tổ chức tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở và tại cộng đồng dân cư, bảo đảm nội dung được phổ biến rộng rãi đến các đối tượng có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Kế hoạch được ban hành; duy trì tuyên truyền thường xuyên.

2. Rà soát, xác định số lượng Đội dân phòng và thành viên:

a) Rà soát toàn bộ các khóm, ấp, khu phố thuộc địa bàn quản lý; xác định rõ số hộ gia đình, đặc điểm địa hình, điều kiện giao thông, tình hình dân cư và các

yếu tố đặc thù có liên quan để xác định số lượng Đội dân phòng và số lượng thành viên cần bố trí tại từng địa bàn.

b) Việc xác định số lượng thành viên Đội dân phòng phải căn cứ theo Điều 3 Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND. Kết quả rà soát phải xác định cụ thể đối với từng khóm, ấp, khu phố: số hộ gia đình, số lượng thành viên Đội dân phòng theo tiêu chí, số thành viên hiện có, số thành viên cần bổ sung và nhu cầu trang bị phương tiện, điều kiện hoạt động.

c) Trên cơ sở kết quả rà soát, Công an tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định số lượng Đội dân phòng, số lượng thành viên Đội dân phòng tại các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 11/2026.

3. Thành lập, kiện toàn Đội dân phòng

a) Căn cứ Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về số lượng Đội dân phòng và số lượng thành viên tại từng địa bàn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu quyết định thành lập Đội dân phòng, bổ nhiệm Đội trưởng, Đội phó và công nhận Đội viên theo thẩm quyền, bảo đảm đúng số lượng, tiêu chí quy định.

b) Việc lựa chọn, bố trí thành viên Đội dân phòng phải bảo đảm phù hợp với tiêu chí, số lượng quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ PCCC, CNCH tại địa bàn. Ưu tiên bố trí thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở tham gia Đội dân phòng nhằm phát huy lực lượng tại chỗ, bảo đảm thuận lợi trong công tác phối hợp, chỉ huy, điều hành khi xảy ra cháy, sự cố, tai nạn.

c) Thường xuyên rà soát, kiện toàn Đội dân phòng khi có thay đổi về nhân sự hoặc điều kiện thực tế của địa bàn; trường hợp thay đổi về số hộ gia đình, đặc điểm địa bàn dẫn đến thay đổi số lượng thành viên Đội dân phòng theo tiêu chí quy định, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo về Công an tỉnh để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh quyết định theo thẩm quyền.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 11/2026; thường xuyên rà soát, kiện toàn khi cần thiết.

4. Huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH:

Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH cho thành viên Đội dân phòng theo nội dung, thời gian quy định tại Điều 28, Điều 29 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP và các quy định có liên quan; hướng dẫn, kiểm tra việc duy trì hoạt động, luyện tập, thực hành nghiệp vụ của Đội dân phòng, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót.

- Cơ quan chủ trì:

+ Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu rà soát nhu cầu, đăng ký với Công an tỉnh (Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH) để tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ cho thành viên Đội dân phòng thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm kinh phí và các điều kiện cần thiết để thực hiện theo quy định.

+ Công an tỉnh (Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH) chủ trì tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và CNCH cho thành viên Đội dân phòng thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã khi có đề nghị; hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra việc thực hiện theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Huấn luyện nghiệp vụ định kỳ 05 năm một lần; bồi dưỡng nghiệp vụ định kỳ hằng năm theo quy định.

5. Đảm bảo phương tiện và các điều kiện hoạt động:

Tiến hành rà soát dụng cụ, phương tiện PCCC và CNCH hiện có của các Đội dân phòng; xác định nhu cầu trang bị, bổ sung, thay thế, sửa chữa phương tiện theo Quyết định số 2706/QĐ-UBND ngày 10/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện PCCC và CNCH của lực lượng dân phòng trên địa bàn tỉnh An Giang. Bảo đảm nơi làm việc, phương tiện, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết để Đội dân phòng thực hiện nhiệm vụ.

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tài chính.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Thực hiện chế độ bồi dưỡng, hỗ trợ đối với người được huy động, người tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

a) Tổ chức thực hiện chế độ bồi dưỡng đối với người không thuộc lực lượng PCCC và CNCH khi được huy động, tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo đúng đối tượng, mức hưởng quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND. Việc xác định thời gian tham gia để tính mức bồi dưỡng phải bảo đảm chính xác, đầy đủ căn cứ.

b) Việc chi trả tiền bồi dưỡng thực hiện theo Điều 32 Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; cấp có thẩm quyền huy động trực tiếp chi trả cho cá nhân được huy động thuộc phạm vi quản lý. Trường hợp người tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ không thuộc trường hợp huy động thì Ủy ban nhân dân cấp xã chi trả từ ngân sách nhà nước.

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tài chính.

+ Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND và Kế hoạch này. Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp trong quá trình thực hiện về Công an tỉnh để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền.

2. Công an tỉnh:

a) Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND và Kế hoạch này; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

b) Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu rà soát, tổng hợp số lượng Đội dân phòng và số lượng thành viên tại từng địa bàn; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định số lượng Đội dân phòng và số lượng thành viên Đội dân phòng tại từng đơn vị hành chính cấp xã theo quy định.

c) Chỉ đạo Công an cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thành lập, kiện toàn Đội dân phòng; giúp Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý về tổ chức, hoạt động, hướng dẫn, phân công, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của Đội dân phòng theo quy định.

d) Giao Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chủ trì, phối hợp Công an cấp xã tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho thành viên Đội dân phòng thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã khi có đề nghị; hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra, đôn đốc việc duy trì hoạt động của lực lượng dân phòng theo quy định.

e) Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện; định kỳ hoặc khi có yêu cầu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

3. Sở Tài chính: Trên cơ sở đề nghị kinh phí của Công an tỉnh, các đơn vị và địa phương có liên quan, Sở Tài chính tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét hỗ trợ kinh phí thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách và phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Sở Nội vụ: Phối hợp Công an tỉnh, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức phong trào thi đua trong lực lượng dân phòng gắn với các phong trào thi đua tại địa phương.

5. Báo và phát thanh, truyền hình An Giang:

Phối hợp Công an tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND và các quy định có liên quan; xây dựng, đăng tải, phát

sóng tin, bài, phóng sự về vai trò, hoạt động của lực lượng dân phòng; quyền lợi, trách nhiệm và chế độ bồi dưỡng, hỗ trợ đối với người được huy động, người tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, góp phần nâng cao nhận thức và vận động Nhân dân tích cực tham gia phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại địa phương.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu:

a) Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 48/2026/NQ-HĐND tại địa phương; chịu trách nhiệm về kết quả rà soát, thành lập, kiện toàn và duy trì hoạt động của Đội dân phòng theo quy định.

b) Bố trí kinh phí và bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ; tổ chức thực hiện chế độ bồi dưỡng, hỗ trợ đối với người tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo đúng thẩm quyền, đối tượng và quy định pháp luật.

c) Định kỳ hoặc khi có yêu cầu, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Công an tỉnh để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Công an tỉnh để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục C07 - Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các Phòng: NC, KT, TH;
- Lưu: VT, pqvuong.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mừng